

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 07/2026/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1997  
Địa chỉ: Thôn F, xã Đ, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Ông Vũ Hoàng P, sinh năm: 1996  
Địa chỉ: Thôn D A, xã Đ, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị T; Địa chỉ: Thôn F, xã Đ, tỉnh Đồng Nai và ông Vũ Hoàng P; Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, tỉnh Đồng Nai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Bà Phạm Thị T và ông Vũ Hoàng P thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà Phạm Thị T được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 01 (một) người con chung là Vũ Hoàng B, sinh ngày: 05/12/2024 cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông P phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng (bốn triệu).

Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/01/2026 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

- **Về tài sản chung:** Vợ chồng tự thỏa thuận chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- **Về Nợ chung:** Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí HNGDST:** Bà Phạm Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn) bà T đã nộp tại phòng thi hành án dân sự khu vực 13 – Đồng Nai theo biên lai thu tiền số: 0001199, ngày 14/01/2026.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TA tỉnh Đồng Nai;
- VKS khu vực 13 – Đồng Nai;
- Phòng THADS 13 - Đồng Nai;
- UBND Đa kĩa;
- Các đương sự;;;
- Lưu HS, TA.